Giắc cắm
NECC-M-S-R3G8PP-HX-PN

Số bộ phận: 5195384

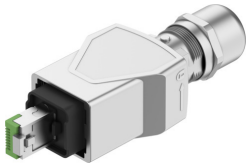

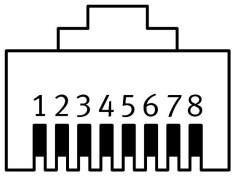

Bảng dữ liệu

Đặc tính	Giá trị
Giao thức	Ethernet PROFINET
Chức năng bổ sung	đáp ứng các yêu cầu của AIDA
tần số kết nối	750
Đầu ra cáp	thẳng
trọng lượng sản phẩm	90 g
Cổng nối điện 1, thiết kế	góc
Cổng nối điện 1, kiểu kết nối	Giắc cắm
Cổng nối điện 1, đầu ra cáp	thẳng
Cổng nối điện 1, công nghệ kết nối	RJ45
Cổng nối điện 1, số chân cắm/dây	8
Cổng nối điện 1, cực/dây điện được dùng	8
Cổng nối điện 1, kiểu gắn	Đẩy-kéo có khoá để tránh tình trạng kéo không chủ đích
Cổng nối điện 2, công nghệ kết nối	Kẹp cắt
Dải điện áp hoạt động DC	50 V
Điện áp hoạt động danh định DC	50 V
Khả năng tải dòng điện ở 40 ° C	1.75 A
Độ chịu điện áp xung	1500 V
Lớp bảo vệ	Có thể ở 360°
Đặc tính truyền tải	Loại 5 theo ISO/IEC 11801 Loại 5 theo TIA/EIA-568B
Bảo vệ chống tiếp xúc trực tiếp và gián tiếp	PELV
Bộ kết nối cáp	Hình lục giác Pg11 SW20
Đường kính cáp	5.5 mm...10 mm
Đường kính lõi	1.6 mm
Mặt cắt danh định của dây dẫn	0.25 mm²...0.32 mm² AWG22 AWG23
Lưu ý về tiết diện cổng nối	0,25 - 0,32mm² đối với cáp 1 lõi
Mức độ bảo vệ	IP65 IP67
Lưu ý về mức độ bảo vệ	ở trạng thái lắp
Nhiệt độ môi trường xung quanh	-40 °C...70 °C

Đặc tính	Giá trị
Nhiệt độ bảo quản	-40 °C...70 °C
Tuân thủ LABS	VDMA24364-A1-L
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS
thử lửa	UL94 V-0
mức độ ô nhiễm	2
Lớp chống ăn mòn KBK	1 - ứng suất ăn mòn thấp
Vật liệu vỏ	Kẽm đúc áp lực, mạ niken
nhà màu	màu bạc
Vật liệu của phớt	NBR TPE-V
Vật liệu các tiếp điểm phích cắm	Hợp kim đồng, mạ niken và mạ vàng
Tay áo cách điện cho phép	PP PUR PVC